

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN

SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ 2026

(BẢO HIỂM HƯU TRÍ SUN LIFE)

(Sản phẩm được phê chuẩn theo Công văn số 994/QLBH-NT ngày 15/05/2026 của Bộ Tài chính, Quy tắc và Điều khoản được ban hành theo Quyết định số 134/2026/SLV-A&P, ngày 21/05/2026 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam)

MỤC LỤC

CHƯƠNG I.	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	3
ĐIỀU 1.	QUYỀN LỢI HƯU TRÍ.....	3
ĐIỀU 2.	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM RỦI RO.....	3
ĐIỀU 3.	QUYỀN LỢI KHÁC NHẪM GIA TĂNG GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ CƠ BẢN.....	8
ĐIỀU 4.	QUYỀN LỢI HƯỞNG LÃI TỪ KẾT QUẢ ĐẦU TƯ CỦA QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN.....	9
CHƯƠNG II.	THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	9
ĐIỀU 5.	THỦ TỤC ƯU TIÊN NHẬN QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	9
ĐIỀU 6.	THỜI HẠN NỘP YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	10
ĐIỀU 7.	HỒ SƠ YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	11
ĐIỀU 8.	NGHĨA VỤ GIẢI THÍCH CỦA CÔNG TY TRONG TRƯỜNG HỢP TỪ CHỐI GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	12
ĐIỀU 9.	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM VÀ HÌNH THỨC CHI TRẢ.....	12
CHƯƠNG III.	QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM/THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM.....	13
MỤC A.	QUYỀN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM.....	13
ĐIỀU 10.	TẠM THỜI ĐÓNG TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ.....	13
ĐIỀU 11.	KÍCH HOẠT TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ.....	14
ĐIỀU 12.	ĐẦU TƯ THÊM.....	14
ĐIỀU 13.	ĐÓNG PHÍ LINH HOẠT.....	14
ĐIỀU 14.	YÊU CẦU THAY ĐỔI/THÔNG BÁO THAY ĐỔI.....	15
ĐIỀU 15.	HỦY HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM HƯU TRÍ DÀNH CHO THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM TRONG THỜI GIAN CÂN NHẮC.....	16
ĐIỀU 16.	KHÔI PHỤC HIỆU LỰC.....	16
ĐIỀU 17.	CÁC QUYỀN KHÁC CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM.....	17
MỤC B.	QUYỀN CỦA THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM.....	18
ĐIỀU 18.	THAY ĐỔI NGƯỜI THỤ HƯỞNG.....	18
ĐIỀU 19.	RÚT TRƯỚC TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ.....	18
ĐIỀU 20.	CHUYỂN TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ.....	20
MỤC C.	NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM.....	20
ĐIỀU 21.	THÔNG BÁO CÁC THAY ĐỔI THÔNG TIN/NGHỀ NGHIỆP/NƠI CƯ TRÚ/RA KHỎI HOẶC TRỞ VỀ VIỆT NAM.....	20
ĐIỀU 22.	TÌM HIỂU, KÊ KHAI VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN.....	21
ĐIỀU 23.	NGHĨA VỤ KHÁC CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM.....	23

CHƯƠNG IV. PHÍ BẢO HIỂM, CÁC KHOẢN PHÍ VÀ GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ	23
ĐIỀU 24. ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM.....	23
ĐIỀU 25. THỨ TỰ PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM.....	23
ĐIỀU 26. THỜI GIẠN GIA HẠN ĐÓNG PHÍ VÀ MẤT HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG.....	24
ĐIỀU 27. CÁC KHOẢN PHÍ CÓ THỂ KHẤU TRỪ.....	24
CHƯƠNG V. THÔNG TIN VỀ QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN VÀ GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ.....	26
ĐIỀU 28. THÔNG TIN VỀ QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN.....	26
ĐIỀU 29. GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ.....	26
CHƯƠNG VI. CÁC QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY.....	27
ĐIỀU 30. QUYỀN CỦA CÔNG TY.....	27
ĐIỀU 31. NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY.....	27
CHƯƠNG VII. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG.....	28
ĐIỀU 32. BẢO HIỂM CÓ ĐIỀU KIỆN.....	28
ĐIỀU 33. NHẢM LẤN KHI KÊ KHAI TUỔI, GIỚI TÍNH.....	28
ĐIỀU 34. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM HƯU TRÍ DÀNH CHO THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM.....	29
ĐIỀU 35. LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP.....	29
CHƯƠNG VIII. ĐỊNH NGHĨA.....	30
ĐIỀU 36. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM HƯU TRÍ DÀNH CHO THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM.....	30
ĐIỀU 37. CÁC ĐỐI TƯỢNG TRONG HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM HƯU TRÍ DÀNH CHO THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM.....	31
ĐIỀU 38. CÁC ĐỊNH NGHĨA VỀ TUỔI, CÁC MỐC THỜI GIAN VÀ THỜI HẠN TRONG HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM HƯU TRÍ DÀNH CHO THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM.....	31
ĐIỀU 39. CÁC ĐỊNH NGHĨA VỀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM, PHÍ BẢO HIỂM, GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN, KHOẢN KHẤU TRỪ HÀNG THÁNG, KHOẢN NỢ.....	33
ĐIỀU 40. CÁC ĐỊNH NGHĨA KHÁC.....	34

CHƯƠNG I. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực, Công ty sẽ chi trả quyền lợi được liệt kê sau.

ĐIỀU 1. QUYỀN LỢI HƯU TRÍ

Công ty sẽ chi trả: Kể từ Tuổi nghỉ hưu, Công ty sẽ bắt đầu chi trả Quyền lợi hưu trí cho Thành viên được bảo hiểm. Giá trị Quyền lợi hưu trí mỗi kỳ được xác định bằng Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí tại thời điểm nhận chia đều cho số kỳ nhận còn lại, riêng kỳ đầu có thể được nhận tối đa là 50% Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí.

Thời hạn chi trả: 10, 15, 20 hoặc 25 năm.

Định kỳ chi trả: năm, nửa năm, quý hoặc tháng.

Ghi chú:

- Công ty và Bên mua bảo hiểm thỏa thuận về mức hưởng quyền lợi hưu trí mỗi kỳ và Thời hạn chi trả quyền lợi hưu trí cho tất cả Thành viên được bảo hiểm;
- Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực ngay khi Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí đã được chi trả toàn bộ.

ĐIỀU 2. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM RỦI RO

2.1. Quyền lợi bảo hiểm tạm thời

Sự kiện bảo hiểm: Thành viên được bảo hiểm tử vong do Tai nạn trong thời gian bảo hiểm tạm thời.

Thời gian bảo hiểm tạm thời: bắt đầu kể từ thời điểm Công ty nhận được yêu cầu bảo hiểm và phí bảo hiểm tạm tính của Bên mua bảo hiểm.

Thời gian bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt vào một trong các thời điểm sau, tùy ngày nào đến trước:

- Ngày Công ty cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm; hoặc
- Ngày Công ty thông báo từ chối/tạm hoãn chấp nhận bảo hiểm; hoặc
- Ngày Công ty thông báo tạm ngừng thẩm định Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; hoặc
- Ngày Bên mua bảo hiểm đề nghị hủy Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm bằng văn bản; hoặc
- Ngày Thành viên được bảo hiểm tử vong.

Công ty sẽ chi trả:

Nếu tổng phí bảo hiểm đã đóng của các Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm đang được xét chi trả Quyền lợi bảo hiểm tạm thời ≤ 200.000.000 đồng	Nếu tổng phí bảo hiểm đã đóng của các Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm đang được xét chi trả Quyền lợi bảo hiểm tạm thời > 200.000.000 đồng
Giá trị nhỏ hơn của tổng Số tiền bảo hiểm của các sản phẩm bảo hiểm có Quyền lợi Bảo hiểm tạm thời trên cùng một Thành viên được bảo hiểm và 200.000.000 đồng.	Tổng phí bảo hiểm đã đóng.

Ghi chú: Tổng phí bảo hiểm đã đóng được tính trên tất cả các Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm của cùng Thành viên được bảo hiểm đang được xét chi trả quyền lợi bảo hiểm tạm thời.

Điều khoản loại trừ đối với quyền lợi bảo hiểm tạm thời:

Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm tạm thời nếu Thành viên được bảo hiểm tử vong do một trong các nguyên nhân sau:

- Nguyên nhân tử vong không do Tai nạn; hoặc
- Hành động tự tử; hoặc
- Hành vi cố ý của Bên mua bảo hiểm, Người thụ hưởng đối với Thành viên được bảo hiểm; hoặc
- Bị ảnh hưởng do sử dụng ma túy, các chất gây nghiện, các chất kích thích tương tự ma túy trái quy định của pháp luật hoặc không theo chỉ định của bác sĩ; hoặc
- Trực tiếp điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá trị số bình thường theo quy định của Bộ y tế; hoặc
- Sự kiện dẫn đến việc Thành viên được bảo hiểm tử vong đã xảy ra trước khi quyền lợi bảo hiểm tạm thời bắt đầu.

Khi Thành viên được bảo hiểm tử vong trong những trường hợp nêu trên:

Công ty sẽ hoàn lại toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi), trừ đi chi phí khám sức khỏe (nếu có).

2.2. Quyền lợi bảo hiểm rủi ro

2.2.1. Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ vĩnh viễn

Công ty sẽ xem xét chi trả quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ vĩnh viễn theo các trường hợp dưới đây:

2.2.1.1. Thương tật toàn bộ vĩnh viễn trong Thời hạn tích lũy

<p>a1. Trường hợp Thành viên được bảo hiểm được xác định Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa</p>	<p>a2. Trường hợp Thành viên được bảo hiểm được xác định Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do Ung thư tuyến giáp có di căn xa hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do các nguyên nhân khác Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa</p>
<p>Sự kiện bảo hiểm: Thành viên được bảo hiểm được xác định Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa trong Thời hạn tích lũy.</p> <p>Công ty sẽ chi trả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 10% Số tiền bảo hiểm nhưng không vượt quá 100.000.000 đồng. 	<p>Sự kiện bảo hiểm: Thành viên được bảo hiểm được xác định Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do Ung thư Tuyến giáp có di căn xa hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do các nguyên nhân khác Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa trong Thời hạn tích lũy.</p> <p>Công ty sẽ chi trả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị lớn hơn giữa Số tiền bảo hiểm và Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản; cộng

<p>a1. Trường hợp Thành viên được bảo hiểm được xác định Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa</p>	<p>a2. Trường hợp Thành viên được bảo hiểm được xác định Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do Ung thư tuyến giáp có di căn xa hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do các nguyên nhân khác Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa</p>
<p>Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyền lợi này sẽ được chi trả 1 lần duy nhất trong Thời hạn tích lũy. - Sau khi quyền lợi này được chi trả, Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ vẫn tiếp tục duy trì hiệu lực khi Bên mua bảo hiểm đáp ứng các điều kiện quy định tại Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng. <p>Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyền lợi tại mục này sẽ khấu trừ quyền lợi đã được chấp thuận chi trả tại mục a1 nếu Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến Thương tật toàn bộ vĩnh viễn quy định tại mục a2 này. - Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do các nguyên nhân khác Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa sẽ không bao gồm trường hợp tổn thương cơ thể 81% trở lên được xác định do Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa và/hoặc Ung thư tuyến giáp có di căn xa. - Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực tại thời điểm Thành viên được bảo hiểm được xác nhận Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do Ung thư tuyến giáp có di căn xa hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do các nguyên nhân khác Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa nếu quyền lợi trong trường hợp này được chấp thuận chi trả. - Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản và Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng được xác định tại thời điểm Thành viên được bảo hiểm được xác nhận Thương tật toàn bộ vĩnh viễn.

2.2.1.2. Thương tật toàn bộ vĩnh viễn trong Thời hạn chi trả

Sự kiện bảo hiểm: Thành viên được bảo hiểm được xác định Thương tật toàn bộ vĩnh viễn trong Thời hạn chi trả.

Công ty sẽ chi trả: Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được xác định tại thời điểm Thành viên được bảo hiểm được xác nhận Thương tật toàn bộ vĩnh viễn.

Ghi chú:

- Sau khi quyền lợi này được chấp thuận chi trả, Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực tại thời điểm Thành viên được bảo hiểm được xác nhận Thương tật toàn bộ vĩnh viễn.

2.2.1.3. Điều khoản loại trừ đối với quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ vĩnh viễn

Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ vĩnh viễn trong trường hợp Thành viên được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn trực tiếp hay gián tiếp do một trong các nguyên nhân sau:

- Tự gây thương tích trong lúc tỉnh táo hay mất trí; hoặc
- Thành viên được bảo hiểm bị chẩn đoán mắc bệnh Ung thư tuyến giáp trong vòng 90 ngày kể từ Ngày hiệu lực bảo hiểm cho Thành viên được bảo hiểm, hoặc ngày khôi phục hiệu lực bảo hiểm gần nhất cho Thành viên được bảo hiểm (nếu có) hoặc ngày thay đổi Số tiền bảo hiểm (áp dụng cho phần tăng thêm) hoặc ngày kích hoạt tài khoản bảo hiểm hưu trí gần nhất (nếu có), tùy ngày nào đến sau; hoặc
- Sử dụng ma túy, các chất gây nghiện, các chất kích thích tương tự ma túy trái quy định của pháp luật hoặc không theo chỉ định của bác sĩ; hoặc
- Trực tiếp điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá trị số bình thường theo quy định của Bộ y tế; hoặc
- Chiến tranh hoặc hoạt động liên quan đến chiến tranh; tham gia lực lượng vũ trang trong chiến tranh hoặc lập lại trật tự công cộng do chiến tranh; hoặc
- Bị thương tật hoặc bị tai nạn trước Ngày hiệu lực bảo hiểm cho Thành viên được bảo hiểm, hoặc ngày khôi phục hiệu lực bảo hiểm gần nhất cho Thành viên được bảo hiểm (nếu có), hoặc ngày tài khoản bảo hiểm hưu trí được kích hoạt lại gần nhất (nếu có); hoặc
- Tham gia các hoạt động thể thao có tính chất nguy hiểm bao gồm lặn có bình dưỡng khí, nhảy bungee, nhảy dù, leo núi, đua ngựa hay đua xe; hoặc
- Tham gia các hoạt động hàng không, nhưng không phải là hành khách trên chuyến bay thương mại; hoặc
- Nhiễm bức xạ hoặc nhiễm phóng xạ; hoặc
- Hành vi phạm tội theo bản án kết tội có hiệu lực của Tòa án mà hành vi này gây nên các sự kiện bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hưu trí cho Thành viên được bảo hiểm.

Khi Thành viên được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ vĩnh viễn trong những trường hợp loại trừ nêu trên:

- Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ tiếp tục duy trì hiệu lực; và
- Thành viên được bảo hiểm vẫn được bảo vệ cho các trường hợp không thuộc điều khoản loại trừ.

2.2.2. Quyền lợi trợ cấp mai táng

Sự kiện bảo hiểm: Thành viên được bảo hiểm tử vong trong Thời hạn tích lũy.

Công ty sẽ chi trả: 30 triệu đồng. Quyền lợi này được chi trả độc lập với Quyền lợi tử vong.

2.2.3. Quyền lợi bảo hiểm tử vong

Sự kiện bảo hiểm: Thành viên được bảo hiểm tử vong.

Công ty sẽ chi trả:

Thành viên được bảo hiểm tử vong trong Thời hạn tích lũy	Thành viên được bảo hiểm tử vong trong Thời hạn chi trả
<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị lớn hơn giữa Số tiền bảo hiểm và Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản; cộng - Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí.

Ghi chú:

- Quyền lợi bảo hiểm tử vong trong Thời hạn tích lũy sẽ khấu trừ quyền lợi đã được chấp thuận chi trả tại Điều 2.2.1.1.a1 nếu Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tử vong của Thành viên được bảo hiểm.
- Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực tại thời điểm Thành viên được bảo hiểm tử vong.
- Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí, Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản và Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng được xác định tại thời điểm Thành viên được bảo hiểm tử vong.

Điều khoản loại trừ đối với quyền lợi bảo hiểm tử vong:

Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm tử vong nếu Thành viên được bảo hiểm tử vong do một trong các nguyên nhân sau:

- Hành động tự tử trong vòng 2 năm kể từ ngày nộp khoản phí đầu tiên, hoặc ngày khôi phục hiệu lực bảo hiểm gần nhất cho Thành viên được bảo hiểm (nếu có) hoặc ngày tài khoản bảo hiểm hưu trí được kích hoạt lại gần nhất (nếu có), tùy ngày nào đến sau.

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm tăng Số tiền bảo hiểm và Thành viên được bảo hiểm tử vong do tự tử sau thời gian nêu trên và trong vòng 2 năm kể từ ngày có hiệu lực của việc tăng Số tiền bảo hiểm, Công ty sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm tử vong theo Số tiền bảo hiểm trước khi tăng; hoặc

- Hành vi cố ý của Bên mua bảo hiểm, Người thụ hưởng đối với Thành viên được bảo hiểm. Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng cố ý gây ra tử vong cho Thành viên được bảo hiểm, Công ty chỉ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng khác tương ứng với phần thuộc về những Người thụ hưởng này; hoặc
- Chấp hành án tử hình; hoặc
- Sử dụng ma túy, các chất gây nghiện, các chất kích thích tương tự ma túy trái quy định của pháp luật hoặc không theo chỉ định của bác sĩ.

Khi Thành viên được bảo hiểm tử vong trong những trường hợp loại trừ nêu trên:

Công ty sẽ chi trả giá trị lớn hơn giữa:

- Tổng phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi), trừ (các) khoản tiền đã rút (nếu có) từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí; hoặc
- Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí tại thời điểm Thành viên được bảo hiểm tử vong.

ĐIỀU 3. QUYỀN LỢI KHÁC NHẦM GIA TĂNG GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ CƠ BẢN

3.1. Quyền lợi hưởng lãi gia tăng đầu tư

Công ty sẽ chi trả:

Trong Thời hạn tích lũy, nếu Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản tại cuối mỗi Năm hợp đồng (đã bao gồm Quyền lợi hưởng lãi gia tăng đầu tư, nếu có) so với Phí bảo hiểm cơ bản quy năm đạt tỷ lệ như quy định trong bảng dưới đây, một khoản lãi gia tăng đầu tư sẽ được tích lũy thêm vào Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản vào cuối mỗi Năm hợp đồng.

Khoản lãi gia tăng đầu tư được tính bằng (=) Lãi suất gia tăng đầu tư nhân (x) với Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản tại thời điểm cuối mỗi Năm hợp đồng.

Lãi suất gia tăng đầu tư được quy định như sau:

Tỷ lệ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản so với Phí bảo hiểm cơ bản quy năm	Lãi suất gia tăng đầu tư
Từ 10 lần đến dưới 20 lần	0,25%/Năm
Từ 20 lần đến dưới 40 lần	0,50%/Năm
Từ 40 lần trở lên	0,75%/Năm

Thời điểm chi trả: Trong Thời hạn tích lũy và vào cuối mỗi Năm hợp đồng thỏa điều kiện chi trả nêu trên.

Ghi chú:

- Quyền lợi hưởng lãi gia tăng đầu tư sẽ chỉ áp dụng khi tài khoản bảo hiểm hưu trí đang không trong tình trạng tạm thời đóng.
- Lãi suất gia tăng đầu tư tối đa sẽ không vượt quá lãi suất công bố thực tế quy năm tại thời điểm cuối mỗi Năm hợp đồng của các Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm thỏa điều kiện tại mục này.
- Phí bảo hiểm cơ bản quy năm được xác định tại thời điểm phát hành Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm và được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

3.2. Quyền lợi thưởng tuổi vàng

Công ty sẽ chi trả:

Một khoản thưởng bằng phần trăm của Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản trung bình trong 60 tháng liền kề trước Tuổi nghỉ hưu (đã bao gồm Quyền lợi hưởng lãi gia tăng

đầu tư, nếu có) sẽ được tích lũy vào Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản như được quy định dưới đây:

Thời hạn tích lũy (Năm)	6-10	11-35	36+
% của Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản trung bình trong 60 tháng liền kề trước Tuổi nghỉ hưu	9%	11%	13%

Điều kiện chi trả:

Trong 120 tháng liền kề trước Tuổi nghỉ hưu hoặc trong suốt Thời hạn tích lũy (tùy thời gian nào ngắn hơn):

- Tài khoản bảo hiểm hưu trí chưa từng và đang không trong tình trạng tạm thời đóng; và
- Tổng Phí bảo hiểm cơ bản đã đóng đạt ít nhất 70% tổng Phí bảo hiểm cơ bản cần đóng^(*).

() Tổng Phí bảo hiểm cơ bản cần đóng được tính bằng tổng Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ phải thu (cho mọi định kỳ đóng phí) trong 120 tháng liền kề trước Tuổi nghỉ hưu hoặc trong suốt Thời hạn tích lũy, tùy thời gian nào ngắn hơn.*

Thời điểm chi trả: vào ngày liền trước ngày bắt đầu Thời hạn chi trả.

ĐIỀU 4. QUYỀN LỢI HƯỞNG LÃI TỪ KẾT QUẢ ĐẦU TƯ CỦA QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN

Trong suốt Thời hạn bảo hiểm (bao gồm cả thời gian tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí), Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí sẽ được tích lũy theo mức lãi suất được Công ty công bố hàng tháng trên trang thông tin điện tử chính thức của Công ty www.sunlife.com.vn. Lãi suất đầu tư được đảm bảo không thấp hơn tỷ lệ dưới đây trong suốt Thời hạn bảo hiểm:

Năm hợp đồng	Lãi suất đầu tư cam kết tối thiểu
1-3	2,50%
4-5	2,00%
6-10	1,50%
11-15	0,75%
16+	0,25%

CHƯƠNG II. THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

ĐIỀU 5. THỨ TỰ ƯU TIÊN NHẬN QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

5.1. Bên mua bảo hiểm là cá nhân

Quyền lợi	Ưu tiên 1	Ưu tiên 2	Ưu tiên 3
-----------	-----------	-----------	-----------

Quyền lợi trợ cấp mai táng và quyền lợi bảo hiểm tử vong	Người thụ hưởng	Bên mua bảo hiểm	Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm
Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ vĩnh viễn			
Quyền lợi hưu trí	Bên mua bảo hiểm	Người thụ hưởng	

5.2. Bên mua bảo hiểm là tổ chức

Quyền lợi	Ưu tiên 1	Ưu tiên 2	Ưu tiên 3
Quyền lợi trợ cấp mai táng và quyền lợi bảo hiểm tử vong	Người thụ hưởng	Người thừa kế hợp pháp của Thành viên được bảo hiểm	Người thừa kế hợp pháp của Người thụ hưởng
Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ vĩnh viễn	Người thụ hưởng	Thành viên được bảo hiểm	Người thừa kế hợp pháp của Thành viên được bảo hiểm
Quyền lợi hưu trí	Thành viên được bảo hiểm	Người thụ hưởng	Người thừa kế hợp pháp của Thành viên được bảo hiểm

Ghi chú:

- Thứ tự ưu tiên được áp dụng lần lượt khi đối tượng thuộc ưu tiên trước đó:
 - Không có; hoặc
 - Đã tử vong (nếu là cá nhân) hoặc chấm dứt hoạt động (nếu là tổ chức) trước hoặc tại thời điểm phát sinh quyền lợi.
- Đối với trường hợp Người thụ hưởng nhận quyền lợi, nếu có nhiều hơn một Người thụ hưởng, quyền lợi bảo hiểm sẽ được chi trả cho những Người thụ hưởng theo tỷ lệ đã được chỉ định và được Công ty chấp thuận. Nếu một Người thụ hưởng không còn sống, phần quyền lợi bảo hiểm của người này sẽ được chia theo tỷ lệ đã được chỉ định cho (những) Người thụ hưởng còn lại.

ĐIỀU 6. THỜI HẠN NỘP YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Thời hạn nộp yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm tối đa là 1 năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm, thời gian 1 năm này không bao gồm thời gian trì hoãn do các trở ngại khách quan và sự kiện bất khả kháng.

Bên yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nên thông báo cho Công ty về sự kiện bảo hiểm trong thời gian sớm nhất kể từ khi Bên yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm biết được sự kiện bảo hiểm và cung cấp các chứng từ theo quy định để giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

ĐIỀU 7. HỒ SƠ YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Các tài liệu cần cung cấp trong hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm được quy định như bảng sau:

STT	Hồ sơ	Quyền lợi		
		Trợ cấp mai táng và tử vong	Thương tật toàn bộ vĩnh viễn	Hưu trí
1	Yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của Công ty	✓	✓	✓
2	Bản sao giấy tờ tùy thân của người nhận quyền lợi bảo hiểm	✓	✓	✓
3	Bằng chứng về sự kiện bảo hiểm	✓	✓	Không áp dụng
4	Bản công chứng, chứng thực hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ, bằng chứng (bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt) cho trường hợp tử vong, khám và điều trị ở nước ngoài	✓	✓	Không áp dụng
5	Tài liệu chứng minh quyền được nhận quyền lợi bảo hiểm như giấy tờ chứng minh mối quan hệ với Bên mua bảo hiểm/Thành viên được bảo hiểm/Người thụ hưởng, văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế, ...	✓	✓	✓
6	Thư đồng ý về Điều khoản quyền riêng tư	✓	✓	✓
7	Thư đồng ý về việc xử lý dữ liệu cá nhân	✓	✓	✓

Ghi chú:

- Bản sao giấy tờ tùy thân của người nhận quyền lợi bảo hiểm như hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân.

- Bằng chứng về sự kiện tử vong bao gồm: Trích lục khai tử/giấy báo tử, biên bản tai nạn hoặc giấy xác nhận tai nạn của cơ quan công an nếu tử vong do tai nạn, biên bản kết luận điều tra, biên bản giải phẫu pháp y (nếu có), các giấy tờ y tế gồm giấy ra viện, đơn thuốc, kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, kết quả giải phẫu bệnh và các giấy tờ xác nhận khác được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền.
- Bằng chứng về Thương tật toàn bộ vĩnh viễn bao gồm: kết luận về tỷ lệ thương tật của Hội Đồng Giám Định Y Khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc cơ quan giám định độc lập được Công ty chấp thuận, biên bản tai nạn hoặc giấy xác nhận tai nạn của cơ quan công an nếu Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn, các giấy tờ y tế gồm giấy ra viện, đơn thuốc, kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, kết quả giải phẫu bệnh và các giấy tờ xác nhận khác được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền liên quan đến tình trạng Thương tật toàn bộ vĩnh viễn.
- Bằng chứng về nguyên nhân trực tiếp quy định tại Điều 2.2.1.1.a2. và Điều 2.2.3. được thể hiện tại một trong những tài liệu trong bộ hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nêu trên.
- Ngoài các giấy tờ nêu trên, Công ty có quyền yêu cầu cung cấp thêm các bằng chứng hoặc giấy tờ cần thiết khác để giúp cho việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm. Chi phí cung cấp các chứng tử hoặc giấy tờ này do Công ty chi trả.

ĐIỀU 8. NGHĨA VỤ GIẢI THÍCH CỦA CÔNG TY TRONG TRƯỜNG HỢP TỪ CHỐI GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm, nếu Công ty từ chối chi trả quyền lợi bảo hiểm, Công ty phải nêu rõ lý do từ chối bằng văn bản cho người yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

ĐIỀU 9. THỜI GIAN GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM VÀ HÌNH THỨC CHI TRẢ

Thời hạn giải quyết quyền lợi bảo hiểm là 30 ngày kể từ ngày Công ty nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

Thời hạn chi trả tối đa là 15 ngày kể từ ngày công ty có quyết định chấp nhận chi trả bảo hiểm.

Hình thức chi trả: chuyển khoản, nhận tiền mặt tại ngân hàng, đóng phí bảo hiểm cho Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm tại Công ty, hoặc các hình thức khác theo quy định của Công ty tại thời điểm chi trả.

Ghi chú:

Nếu việc trì hoãn chi trả quyền lợi bảo hiểm là do lỗi Công ty, Công ty sẽ trả thêm tiền lãi của số tiền chậm trả này. Mức lãi suất áp dụng cho khoản chậm trả này bằng mức lãi suất tạm ứng từ Giá trị hoàn lại do Công ty công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của Công ty www.sunlife.com.vn.

CHƯƠNG III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM/THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM

MỤC A. QUYỀN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

ĐIỀU 10. TẠM THỜI ĐÓNG TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ

10.1. Tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm

Thời điểm thực hiện: bất kỳ lúc nào trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực và trong Thời hạn tích lũy.

Điều kiện: Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí bằng việc gửi thông báo đến Công ty. Việc tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí sẽ có hiệu lực vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng ngay sau khi Công ty chấp nhận yêu cầu tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí.

10.2. Tài khoản bảo hiểm hưu trí sẽ bị tạm thời đóng trong các trường hợp sau:

- Bên mua bảo hiểm yêu cầu tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí theo quy định tại Điều 10.1;
- Thành viên được bảo hiểm chấm dứt Hợp đồng lao động với Bên mua bảo hiểm và chưa có yêu cầu chuyển tài khoản bảo hiểm hưu trí;
- Các trường hợp khác theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.

10.3. Trong thời gian tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí:

- Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí vẫn được tích lũy theo mức lãi suất được Công ty công bố hàng tháng trên trang thông tin điện tử chính thức của Công ty www.sunlife.com.vn và đảm bảo không thấp hơn lãi suất đầu tư cam kết tối thiểu như quy định tại Điều 4..
- Các quyền lợi sẽ không được áp dụng gồm:
 - Quyền lợi bảo hiểm thương tật toàn bộ vĩnh viễn trong Thời hạn tích lũy tại Điều 2.2.1.1; và
 - Quyền lợi trợ cấp mai táng tại Điều 2.2.2; và
 - Quyền lợi bảo hiểm tử vong khi Thành viên được bảo hiểm tử vong trong Thời hạn tích lũy tại Điều 2.2.3; và
 - Quyền lợi hưởng lãi suất gia tăng đầu tư tại Điều 3.1.; và
 - Quyền lợi thưởng tuổi vàng tại Điều 3.2.
- Công ty sẽ không trừ Khoản khấu trừ hàng tháng (Phí rủi ro, Phí quản lý hợp đồng) từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí. Nếu Thành viên được bảo hiểm được xác nhận Thương tật toàn bộ vĩnh viễn hoặc tử vong trong thời gian tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí, Công ty sẽ chi trả Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí tại thời điểm Thành viên được bảo hiểm được chẩn đoán Thương tật toàn bộ vĩnh viễn hoặc tử vong.
- (Các) sản phẩm bán kèm sẽ mất hiệu lực ngay khi tài khoản bảo hiểm hưu trí bị tạm thời đóng theo quy định tại Điều 10.3.

ĐIỀU 11. KÍCH HOẠT TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ

Thời điểm thực hiện: bất kỳ lúc nào trong Thời hạn tích lũy.

Điều kiện: Bên mua bảo hiểm có thể kích hoạt lại tài khoản bảo hiểm hưu trí sau thời gian tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí bằng cách gửi yêu cầu kích hoạt tài khoản theo quy định của Công ty. Sau khi nhận được yêu cầu kích hoạt tài khoản bảo hiểm hưu trí và tối thiểu 1 kỳ Phí bảo hiểm cơ bản hoặc 3 kỳ Phí bảo hiểm cơ bản nếu là định kỳ đóng phí tháng, tùy thuộc vào kết quả thẩm định, tài khoản bảo hiểm hưu trí sẽ được kích hoạt.

Ghi chú:

Khoản khấu trừ hàng tháng sẽ tiếp tục được khấu trừ từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí kể từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng ngay sau khi Công ty kích hoạt tài khoản bảo hiểm hưu trí.

Tại Tuổi nghỉ hưu, tài khoản bảo hiểm hưu trí cũng sẽ được tự động kích hoạt và Quyền lợi hưu trí được quy định tại Điều 1 sẽ bắt đầu được chi trả.

Đối với trường hợp tài khoản bảo hiểm hưu trí tạm thời đóng do Điều 22, để kích hoạt tài khoản bảo hiểm hưu trí thì Bên mua bảo hiểm phải:

- Đáp ứng các yêu cầu về kích hoạt tài khoản bảo hiểm hưu trí quy định tại Điều 11 này; và
- Đồng ý với các yêu cầu mới của Công ty về việc thu thêm Phí rủi ro hoặc điều chỉnh Số tiền bảo hiểm hoặc thu hẹp phạm vi bảo hiểm.

ĐIỀU 12. ĐẦU TƯ THÊM

Thời điểm thực hiện: bất kỳ lúc nào trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực và trong Thời hạn tích lũy và tài khoản bảo hiểm hưu trí đang không trong tình trạng tạm thời.

Điều kiện: sau khi đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ đến hạn. Trong mỗi Năm hợp đồng, tổng số Phí bảo hiểm đóng thêm không vượt quá 5 lần Phí bảo hiểm cơ bản theo định kỳ năm của Năm hợp đồng hiện tại. Công ty có thể dừng nhận Phí bảo hiểm đóng thêm hoặc thay đổi mức tối đa của Phí bảo hiểm đóng thêm khi tình hình lãi suất thị trường có sự suy giảm và ảnh hưởng bất lợi đến kết quả đầu tư của Quỹ hưu trí tự nguyện, tuy nhiên luôn đảm bảo tuân thủ quy định và pháp luật tại từng thời điểm.

ĐIỀU 13. ĐÓNG PHÍ LINH HOẠT

Thời điểm thực hiện: bất kỳ lúc nào trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực và trong Thời hạn tích lũy và tài khoản bảo hiểm hưu trí đang không trong tình trạng tạm thời đóng.

Quyền của Bên mua bảo hiểm:

- Đóng phí linh hoạt với số tiền linh hoạt do Bên mua bảo hiểm lựa chọn; hoặc
- Tạm ngưng đóng phí.

Điều kiện: duy trì Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí không thấp hơn Khoản khấu trừ hàng tháng để đảm bảo hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm.

ĐIỀU 14. YÊU CẦU THAY ĐỔI/THÔNG BÁO THAY ĐỔI

14.1. Thay đổi định kỳ đóng phí

Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực và trong Thời hạn tích lũy và tài khoản bảo hiểm hưu trí đang không trong tình trạng tạm thời đóng. Thời điểm hiệu lực của việc thay đổi định kỳ đóng phí được thể hiện trên Thư xác nhận thay đổi.

14.2. Thay đổi Số tiền bảo hiểm

Quyền của Bên mua bảo hiểm:

Yêu cầu thay đổi	Thời điểm yêu cầu	Điều kiện
Tăng Số tiền bảo hiểm	Bất kỳ lúc nào trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực và trong Thời hạn tích lũy và tài khoản bảo hiểm hưu trí đang không trong tình trạng tạm thời đóng.	Thành viên được bảo hiểm không vượt quá 65 tuổi tại thời điểm yêu cầu và phải đáp ứng các yêu cầu về thẩm định của Công ty.
Giảm Số tiền bảo hiểm	Bất kỳ lúc nào từ đầu Năm hợp đồng thứ 3 trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực và trong Thời hạn tích lũy và tài khoản bảo hiểm hưu trí đang không trong tình trạng tạm thời đóng.	

Ghi chú:

Khi thay đổi Số tiền bảo hiểm:

- Phí bảo hiểm cơ bản không thay đổi; và
- Số tiền bảo hiểm sau khi thay đổi phải phù hợp với phạm vi Số tiền bảo hiểm theo quy định của Công ty; và
- Số tiền bảo hiểm mới sẽ có hiệu lực vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng ngay sau khi yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm được Công ty chấp thuận; và
- Phí rủi ro và các điều kiện khác có liên quan của sản phẩm này sẽ được điều chỉnh tương ứng vào ngày hiệu lực của Số tiền bảo hiểm mới.

14.3. Tham gia hoặc chấm dứt hiệu lực (các) sản phẩm bán kèm

Quyền của Bên mua bảo hiểm:

- Yêu cầu tham gia (các) sản phẩm bán kèm: bất kỳ lúc nào trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực và trong Thời hạn tích lũy và tài khoản bảo hiểm hưu trí đang không trong tình trạng tạm thời đóng;
- Yêu cầu chấm dứt hiệu lực (các) sản phẩm bán kèm: trong vòng 30 ngày trước Ngày đến hạn đóng phí của sản phẩm bán kèm.

Điều kiện tham gia (các) sản phẩm bán kèm:

- (Các) Thành viên được bảo hiểm đáp ứng đủ các yêu cầu về thẩm định; và
- Phí bảo hiểm của (các) sản phẩm bán kèm được đóng đầy đủ; và
- (Các) sản phẩm bán kèm đang được Công ty cung cấp cùng với sản phẩm này tại thời điểm yêu cầu tham gia.

Ghi chú:

- Ngày hiệu lực bảo hiểm hoặc ngày chấm dứt hiệu lực bảo hiểm của (các) sản phẩm bán kèm là ngày Công ty chấp nhận bảo hiểm hoặc chấm dứt hiệu lực (các) sản phẩm bán kèm bằng văn bản.
- Phí bảo hiểm của (các) sản phẩm bán kèm (nếu có) không được phân bổ vào Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí và không được khấu trừ từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí. Phí bảo hiểm của (các) sản phẩm bán kèm chỉ được đóng sau khi Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ được đóng đầy đủ.
- (Các) sản phẩm bán kèm (nếu có) sẽ mất hiệu lực nếu: (i) phí bảo hiểm của (các) sản phẩm bán kèm không được đóng sau 60 ngày kể từ Ngày đến hạn đóng phí; hoặc (ii) ngay khi tài khoản bảo hiểm hưu trí bị tạm thời đóng.

ĐIỀU 15. HỦY HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM HƯU TRÍ DÀNH CHO THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM TRONG THỜI GIAN CÂN NHẮC

Thời điểm yêu cầu: trong Thời gian cân nhắc.

Quyền của Bên mua bảo hiểm: Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu hủy hoặc chấm dứt hiệu lực việc tham gia Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm bằng cách gửi văn bản thông báo đến Công ty. Công ty hoàn trả phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, trừ chi phí khám sức khỏe (nếu có).

ĐIỀU 16. KHÔI PHỤC HIỆU LỰC

16.1. Khôi phục hiệu lực sản phẩm Bảo hiểm Hưu trí Sun Life

Thời điểm yêu cầu: trong thời gian 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm mất hiệu lực và trong Thời hạn tích lũy.

Quyền của Bên mua bảo hiểm: yêu cầu khôi phục hiệu lực.

Nếu được Công ty chấp nhận yêu cầu khôi phục hiệu lực, ngày khôi phục hiệu lực bảo hiểm được tính từ ngày Công ty đồng ý khôi phục hiệu lực bằng văn bản.

Điều kiện:

- Thành viên được bảo hiểm đủ điều kiện theo quy định thẩm định của Công ty và Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm;
- Bên mua bảo hiểm đóng đủ các khoản tiền được nêu dưới đây:
 - Đóng tối thiểu 3 kỳ Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ nếu là định kỳ đóng phí tháng hoặc 1 kỳ Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ nếu là định kỳ đóng phí khác; cộng
 - Phí rủi ro trong suốt Thời gian gia hạn đóng phí; cộng
 - Phí quản lý hợp đồng trong suốt thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm mất hiệu lực.

Ghi chú:

- Công ty không bảo hiểm cho những sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm mất hiệu lực.
- Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực nếu một trong các sự kiện sau xảy ra, tùy thuộc vào sự kiện nào xảy ra trước:
 - Sau 24 tháng tính từ ngày mất hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm;
 - Thành viên được bảo hiểm đạt Tuổi nghỉ hưu và Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm đang trong tình trạng mất hiệu lực.

16.2. Khôi phục hiệu lực (các) sản phẩm bán kèm

Trừ khi Quy tắc và Điều khoản của (các) sản phẩm bán kèm có quy định khác, việc khôi phục hiệu lực (các) sản phẩm bán kèm được thực hiện khi (i) trong thời gian 24 tháng kể từ ngày sản phẩm bán kèm mất hiệu lực, trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm đang có hiệu lực và trong Thời hạn tích lũy của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm; và (ii) tài khoản bảo hiểm hưu trí không bị tạm thời đóng; và (iii) (các) Thành viên được bảo hiểm đủ điều kiện tham gia (các) sản phẩm bán kèm và toàn bộ các khoản phí bảo hiểm quá hạn của (các) sản phẩm bán kèm được đóng đầy đủ.

ĐIỀU 17. CÁC QUYỀN KHÁC CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

- (i) Lựa chọn doanh nghiệp bảo hiểm để giao kết Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm;
- (ii) Yêu cầu Công ty cung cấp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, bảng câu hỏi liên quan đến rủi ro được bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm, quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm và giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm;
- (iii) Yêu cầu Công ty cung cấp Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm, cấp hóa đơn thu phí bảo hiểm;
- (iv) Yêu cầu Công ty giải quyết quyền lợi bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm; và
- (v) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

MỤC B. QUYỀN CỦA THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM

ĐIỀU 18. THAY ĐỔI NGƯỜI THỤ HƯỞNG

Thời điểm yêu cầu: bất kỳ lúc nào trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực (bao gồm cả trong thời gian tạm thời đóng Tài khoản bảo hiểm hưu trí).

Quyền của Thành viên được bảo hiểm đối với Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm:

- Thay đổi (những) Người thụ hưởng; hoặc
- Thay đổi tỷ lệ thụ hưởng của mỗi Người thụ hưởng.

Ghi chú:

- Việc thay đổi Người thụ hưởng chỉ có hiệu lực khi Công ty chấp nhận.
- Công ty không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp cũng như tranh chấp (nếu có) của Bên mua bảo hiểm hoặc những người liên quan đến việc thay đổi Người thụ hưởng.

ĐIỀU 19. RÚT TRƯỚC TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ

Thời điểm thực hiện: bất kỳ lúc nào trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực (bao gồm cả thời gian tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí) cho các trường hợp sau

- Thành viên được bảo hiểm chỉ được rút trước một phần hoặc toàn bộ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí trong các trường hợp sau đây:
 - Thành viên được bảo hiểm bị suy giảm khả năng lao động 61% trở lên theo quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
 - Thành viên được bảo hiểm mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của pháp luật; hoặc
 - Thành viên được bảo hiểm là công dân Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền cho phép định cư hợp pháp tại nước ngoài.
- Thành viên được bảo hiểm được rút trước một phần hoặc toàn bộ phần Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được hình thành từ các khoản đóng góp của Thành viên được bảo hiểm để thanh toán các khoản vay (trừ các khoản vay tiêu dùng) của Thành viên được bảo hiểm tại ngân hàng với điều kiện là hợp đồng vay của Thành viên được bảo hiểm phải có hiệu lực ít nhất 24 tháng trước khi yêu cầu rút tiền được thực hiện.

Ghi chú:

- Việc rút trước một phần Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí có thể làm thay đổi Số tiền bảo hiểm theo các trường hợp sau:

	Số tiền bảo hiểm
Nếu Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản <u>trước khi rút tiền</u> và sau khi rút tiền đều lớn hơn hoặc bằng với Số tiền bảo hiểm	Không đổi
Nếu <u>Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản trước khi rút tiền lớn hơn Số tiền bảo hiểm, và việc rút tiền làm cho</u> Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản sau khi rút tiền thấp hơn Số tiền bảo hiểm trước khi rút tiền	<u>Giảm bằng với Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản sau khi rút</u>
<u>Nếu Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản trước khi rút và sau khi rút tiền đều nhỏ hơn Số tiền bảo hiểm</u>	<u>Giảm một khoản bằng với khoản tiền rút từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản</u>

Lưu ý: Số tiền bảo hiểm sau khi thay đổi phải phù hợp với phạm vi Số tiền bảo hiểm theo quy định của Công ty.

- Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm chấm dứt hiệu lực ngay sau khi Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được rút toàn bộ.
- Các tài liệu cần cung cấp để rút trước Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí trong các trường hợp trên bao gồm:
 - Giấy yêu cầu rút tiền từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí theo mẫu của Công ty;
 - Bản sao giấy tờ tùy thân của người nhận quyền lợi bảo hiểm như Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;
 - Đối với trường hợp Thành viên được bảo hiểm bị suy giảm khả năng lao động 61% trở lên, cung cấp thêm: Bằng chứng về việc bị suy giảm khả năng lao động 61% trở lên như: Kết quả giám định tình trạng thương tật do Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố cấp, và/hoặc biên bản tai nạn (nếu có, trong trường hợp thương tật do tai nạn), và/hoặc hồ sơ y tế liên quan (Giấy ra viện, bản sao hoặc hồ sơ tóm tắt bệnh án);
 - Đối với trường hợp Thành viên được bảo hiểm mắc bệnh hiểm nghèo, cung cấp thêm: Tóm tắt bệnh án hoặc bản sao hồ sơ bệnh án (sổ khám bệnh và các chứng từ y tế liên quan đến việc khám, chẩn đoán và điều trị) có chẩn đoán bệnh hiểm nghèo được cấp bởi Bệnh viện/cơ sở y tế; và chứng từ nằm viện (giấy ra viện, bản kê chi tiết viện phí điều trị, biên lai, hóa đơn viện phí);
 - Đối với trường hợp Thành viên được bảo hiểm ra nước ngoài để định cư, cung cấp thêm: Bằng chứng về việc Thành viên được bảo hiểm là công dân Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền cho phép định cư hợp pháp tại nước ngoài (hộ chiếu, thị thực hợp lệ), hoặc giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc thôi quốc tịch Việt Nam.
 - Đối với trường hợp Thành viên được bảo hiểm rút tiền để thanh toán các khoản vay (trừ các khoản vay tiêu dùng) tại ngân hàng, cần cung cấp hợp đồng vay được ký kết với ngân hàng (Bản sao y có chứng thực).

ĐIỀU 20. CHUYỂN TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ

Khi Thành viên được bảo hiểm không còn mối quan hệ lao động với Bên mua bảo hiểm trên cơ sở Hợp đồng lao động, Thành viên được bảo hiểm có thể:

- a. Chuyển Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí thành Hợp đồng bảo hiểm hưu trí cá nhân do Công ty quản lý và trở thành Bên mua bảo hiểm đối với Hợp đồng bảo hiểm hưu trí cá nhân này. Sau khi tách nhóm, quyền lợi và nghĩa vụ của Thành viên được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm trở thành quyền lợi và nghĩa vụ của Người được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm hưu trí cá nhân;

Hoặc

- b. Chuyển Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí sang Hợp đồng bảo hiểm hưu trí nhóm khác bao gồm Hợp đồng bảo hiểm hưu trí do Công ty hoặc do doanh nghiệp bảo hiểm khác quản lý, tùy thuộc vào Hợp đồng lao động với Bên mua bảo hiểm mới. Trong trường hợp chuyển Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí sang Hợp đồng bảo hiểm hưu trí nhóm tại doanh nghiệp bảo hiểm khác, Phí chuyển tài khoản sẽ được áp dụng theo quy định tại Điều 27.

Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được chuyển tùy thuộc vào Tỷ lệ hưởng giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí.

Mọi điều kiện, điều khoản quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này vẫn được áp dụng khi Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được chuyển thành Hợp đồng bảo hiểm hưu trí cá nhân theo Điều 20.a.

MỤC C. NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM**ĐIỀU 21. THÔNG BÁO CÁC THAY ĐỔI THÔNG TIN/NGHỀ NGHIỆP/NƠI CƯ TRÚ/RA KHỎI HOẶC TRỞ VỀ VIỆT NAM**

Loại thay đổi	Thời điểm Bên mua bảo hiểm cần thông báo
Thay đổi thông tin liên hệ của Bên mua bảo hiểm, thông tin cá nhân của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Thành viên được bảo hiểm, nghề nghiệp của Thành viên được bảo hiểm	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày có thay đổi
Thành viên được bảo hiểm ra khỏi Việt Nam trong thời gian từ 3 tháng liên tục trở lên	Tối thiểu 30 ngày trước ngày xuất cảnh
Thành viên được bảo hiểm trở về Việt Nam (nếu có tăng Phí rủi ro hoặc thay đổi điều kiện bảo hiểm tại thời điểm ra khỏi lãnh thổ Việt Nam)	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày trở về Việt Nam

Ghi chú:

Đối với trường hợp thay đổi nghề nghiệp hoặc ra khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam trong thời gian từ 3 tháng liên tục trở lên hoặc trở về Việt Nam, Công ty sẽ thẩm định lại rủi ro

có thể được bảo hiểm để (i) xác định lại mức Phí rủi ro, (ii) loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, (iii) giảm quyền lợi bảo hiểm, hoặc (iv) tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí.

Các thay đổi sau khi thẩm định sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm Thành viên được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp, ra khỏi phạm vi Việt Nam, trở về Việt Nam, cho dù Bên mua bảo hiểm có thông báo cho Công ty theo đúng quy định hay không.

ĐIỀU 22. TÌM HIỂU, KÊ KHAI VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN

<p>Tìm hiểu thông tin</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm đọc và hiểu rõ điều kiện, điều khoản bảo hiểm, quyền, nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm và các nội dung khác được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm, Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm. - Bên mua bảo hiểm có thể tìm hiểu thông tin về sản phẩm trên trang thông tin điện tử chính thức của Công ty www.sunlife.com.vn hoặc gọi Tổng đài Chăm sóc khách hàng 1800 1786 (miễn cước) để biết thêm chi tiết.
<p>Kê khai/cung cấp thông tin</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bên mua bảo hiểm và Thành viên được bảo hiểm có trách nhiệm kê khai đầy đủ và trung thực theo hiểu biết của mình tất cả các thông tin cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn (các) Bệnh có sẵn, để Công ty đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm cho Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm. Việc thẩm định sức khỏe, nếu có, không thay thế cho nghĩa vụ kê khai đầy đủ và trung thực của Bên mua bảo hiểm/Thành viên được bảo hiểm theo quy định tại Điều này.
<p>Cách xử lý khi Bên mua bảo hiểm/Thành viên được bảo hiểm cố ý kê khai/cung cấp không đầy đủ và/hoặc không trung thực các thông tin cần thiết theo yêu cầu của Công ty</p>	<p>(i) Nếu Bên mua bảo hiểm/Thành viên được bảo hiểm cố ý kê khai không trung thực các thông tin cần thiết theo yêu cầu của Công ty, theo đó, nếu với thông tin chính xác, Công ty sẽ không chấp nhận bảo hiểm và có quyền hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm hoặc hủy bỏ quyết định chấp nhận khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm ngay sau khi phát hiện ra hành vi vi phạm của Bên mua bảo hiểm/Thành viên được bảo hiểm. Khi đó, Công ty sẽ hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm theo 2 trường hợp sau:</p> <p>Trường hợp 1: Công ty hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm</p> <p>Toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) kể từ Ngày hiệu lực bảo hiểm cho Thành viên được bảo hiểm sau khi trừ các khoản sau đây (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí ban đầu, Phí quản lý hợp đồng;

	<ul style="list-style-type: none">- Chi phí kiểm tra sức khỏe;- Các khoản rút tiền;- Các quyền lợi đã được chi trả trước đó. <p>Các khoản khấu trừ trên được tính từ Ngày hiệu bảo hiểm cho Thành viên được bảo hiểm đến ngày Công ty ra quyết định hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm.</p> <p>Trường hợp 2: Công ty hủy bỏ quyết định chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm</p> <p>Toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) kể từ Ngày khôi phục hiệu lực bảo hiểm dành cho Thành viên được bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm/Thành viên được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ kê khai thông tin trung thực sau khi trừ các khoản sau đây (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none">- Các khoản rút tiền;- Các quyền lợi đã được chi trả trước đó. <p>Các khoản khấu trừ trên được tính từ Ngày khôi phục hiệu lực bảo hiểm cho Thành viên được bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm/Thành viên được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ kê khai thông tin trung thực đến ngày Công ty hủy bỏ quyết định chấp nhận khôi phục hiệu lực bảo hiểm dành cho Thành viên được bảo hiểm.</p> <p>(ii) Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm và/hoặc Thành viên được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ kê khai thông tin tại Điều này nhưng việc vi phạm này không làm ảnh hưởng tới quyết định chấp thuận bảo hiểm/chấp nhận khôi phục hiệu lực bảo hiểm dành cho Thành viên được bảo hiểm theo quy định của Công ty tại từng thời điểm, Công ty vẫn sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu có sự kiện bảo hiểm xảy ra theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm này và thu Phí rủi ro tăng thêm tương ứng, nếu có.</p> <p>Trong trường hợp Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm tiếp tục duy trì hiệu lực, Công ty và Bên mua bảo hiểm có thể thỏa thuận về việc thu thêm khoản Phí rủi ro hoặc điều chỉnh Số tiền bảo hiểm giảm hoặc thu hẹp phạm vi bảo hiểm tương ứng với mức rủi ro (nếu có).</p> <p>Nếu Bên mua bảo hiểm không đồng ý với các yêu cầu mới của Công ty về việc thu thêm Phí rủi ro hoặc điều chỉnh Số tiền bảo hiểm hoặc thu hẹp phạm vi bảo hiểm, Công ty sẽ thực hiện tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí.</p>
--	---

ĐIỀU 23. NGHĨA VỤ KHÁC CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM

- (i) Đóng phí bảo hiểm theo quy định tại Điều 24 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này;
- (ii) Xác nhận vào các tài liệu do Công ty cung cấp, gồm:
 - Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm;
 - Bảng phân tích nhu cầu tài chính;
 - Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm; và
 - Các tài liệu khác theo yêu cầu của Công ty.
- (iii) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG IV. PHÍ BẢO HIỂM, CÁC KHOẢN PHÍ VÀ GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ**ĐIỀU 24. ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM**

Đóng phí bảo hiểm	<p>Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn đóng phí linh hoạt, tạm ngưng đóng phí, hoặc tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí bất kỳ lúc nào theo 1 trong 2 trường hợp sau:</p> <p>Trường hợp 1: Bên mua bảo hiểm có thể đóng phí linh hoạt hoặc tạm ngưng đóng phí, nhưng cần duy trì Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí không thấp hơn Khoản khấu trừ hàng tháng để đảm bảo hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm. Nếu Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí thấp hơn Khoản khấu trừ hàng tháng thì Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ bị mất hiệu lực. Khi đó, các sản phẩm bán kèm (nếu có) cũng sẽ bị mất hiệu lực.</p> <p>Trường hợp 2: Bên mua bảo hiểm có thể tạm ngưng đóng phí và yêu cầu tạm thời đóng tài khoản bảo hiểm hưu trí theo quy định tại Điều 10 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.</p> <p>Đối với (các) sản phẩm bán kèm (nếu có), Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm đóng đầy đủ và đúng hạn Phí bảo hiểm của (các) sản phẩm bán kèm trong suốt Thời hạn bảo hiểm của (các) sản phẩm bán kèm.</p>
--------------------------	---

ĐIỀU 25. THỨ TỰ PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM

Thứ tự phân bổ phí bảo hiểm	<p>Trừ khi Bên mua bảo hiểm có chỉ định khác theo mẫu của Công ty, các khoản phí đóng vào sẽ được phân bổ theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <ul style="list-style-type: none">(i) Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ đến hạn: Bao gồm các khoản Phí bảo hiểm cơ bản còn thiếu của các kỳ phí trước đó của Năm hợp đồng hiện tại (nếu có) và Phí bảo hiểm cơ bản của kỳ phí hiện tại;(ii) Phí bảo hiểm đóng thêm: Phần còn lại của số tiền đóng vào sau khi đã thanh toán đầy đủ các khoản phí tại mục (i) nêu trên.
------------------------------------	--

ĐIỀU 26. THỜI GIAN GIA HẠN ĐÓNG PHÍ VÀ MẤT HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

Thời gian gia hạn đóng phí	60 ngày kể từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng mà Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí nhỏ hơn Khoản khấu trừ hàng tháng trong Thời hạn tích lũy.
Trong Thời gian gia hạn đóng phí	Nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời gian này, quyền lợi bảo hiểm vẫn được chi trả sau khi khấu trừ các Khoản nợ (nếu có).
Sau khi kết thúc Thời gian gia hạn đóng phí	Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ mất hiệu lực nếu Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí không đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng trong Thời hạn tích lũy.

ĐIỀU 27. CÁC KHOẢN PHÍ CÓ THỂ KHẤU TRỪ

Các khoản phí tính cho Bên mua bảo hiểm (và Thành viên được bảo hiểm nếu được pháp luật cho phép tại thời điểm khấu trừ phí) bao gồm:

Phí ban đầu	Là toàn bộ các khoản phí Công ty được phép khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm thu được tại mỗi lần đóng phí trước khi được phân bổ vào Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí.				
	Phí ban đầu được áp dụng theo tỷ lệ phần trăm của Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm. Phí này thay đổi theo Năm đóng phí như sau:				
	Năm đóng phí	1-5	6-10	11-20	21+
	Tỷ lệ phí ban đầu/Phí bảo hiểm cơ bản	5,0%	3,0%	1,5%	0%
Phí rủi ro	Là khoản phí được khấu trừ hàng tháng để đảm bảo chi trả các quyền lợi bảo hiểm rủi ro được quy định tại Điều 2.2 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm. Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực và trong Thời hạn tích lũy và tài khoản bảo hiểm hưu trí đang không trong tình trạng tạm thời đóng, Phí rủi ro được khấu trừ từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.				
	Tỷ lệ phí rủi ro được xác định dựa trên tuổi, giới tính, tình trạng sức khỏe và nghề nghiệp của Thành viên được bảo hiểm; và sẽ thay đổi theo tuổi hiện tại của Thành viên được bảo hiểm.				

<p>Phí quản lý hợp đồng</p>	<p>Là khoản phí được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng để chi trả cho việc quản lý, duy trì Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm.</p> <p>Phí quản lý hợp đồng được quy định như sau:</p> <table border="1" data-bbox="550 504 1492 716"> <thead> <tr> <th></th> <th>Phí quản lý hợp đồng (đồng/tháng/tài khoản bảo hiểm hưu trí)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Trong Thời hạn tích lũy</td> <td>45.000</td> </tr> <tr> <td>Trong Thời hạn chi trả</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table>		Phí quản lý hợp đồng (đồng/tháng/tài khoản bảo hiểm hưu trí)	Trong Thời hạn tích lũy	45.000	Trong Thời hạn chi trả	30.000								
	Phí quản lý hợp đồng (đồng/tháng/tài khoản bảo hiểm hưu trí)														
Trong Thời hạn tích lũy	45.000														
Trong Thời hạn chi trả	30.000														
<p>Phí quản lý quỹ</p>	<p>Phí quản lý quỹ được tính trên tổng Giá trị tài sản ròng của Quỹ hưu trí tự nguyện và được khấu trừ trước khi Công ty công bố lãi suất đầu tư. Trong mọi trường hợp, phí quản lý quỹ trong mỗi năm tài chính không vượt quá 2%/năm và không cao hơn lãi suất đầu tư công bố cho năm đó.</p>														
<p>Phí chuyển tài khoản</p>	<p>Phí chuyển tài khoản bảo hiểm hưu trí là khoản phí phải trả cho doanh nghiệp bảo hiểm hiện đang quản lý tài khoản bảo hiểm hưu trí khi thực hiện chuyển giao tài khoản bảo hiểm hưu trí sang doanh nghiệp bảo hiểm mới.</p> <p>Phí chuyển tài khoản được xác định bằng phần trăm của Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được chuyển. Tỷ lệ phí chuyển tài khoản này thay đổi theo Năm hợp đồng như sau:</p> <table border="1" data-bbox="550 1220 1492 1411"> <thead> <tr> <th>Năm hợp đồng</th> <th>1</th> <th>2</th> <th>3</th> <th>4</th> <th>5</th> <th>6+</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>% Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được chuyển</td> <td>5%</td> <td>4%</td> <td>3%</td> <td>2%</td> <td>1%</td> <td>0%</td> </tr> </tbody> </table> <p>Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được chuyển bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được hình thành từ các khoản đóng góp của Thành viên được bảo hiểm; và - Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được hình thành từ các khoản đóng góp của Bên mua bảo hiểm theo Tỷ lệ hưởng giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí. <p>Phí chuyển tài khoản không áp dụng trong trường hợp chuyển (các) tài khoản bảo hiểm hưu trí được quản lý trong cùng Công ty.</p>	Năm hợp đồng	1	2	3	4	5	6+	% Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được chuyển	5%	4%	3%	2%	1%	0%
Năm hợp đồng	1	2	3	4	5	6+									
% Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được chuyển	5%	4%	3%	2%	1%	0%									

Trường hợp các khoản phí trên có sự thay đổi, Công ty sẽ thông báo cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất 3 tháng trước thời điểm chính thức thay đổi.

CHƯƠNG V. THÔNG TIN VỀ QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN VÀ GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ

ĐIỀU 28. THÔNG TIN VỀ QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN

Quỹ hưu trí tự nguyện được hình thành từ phí bảo hiểm (sau khi trừ Phí ban đầu, Phí rủi ro và Phí quản lý hợp đồng) của các Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm. Quỹ hưu trí tự nguyện được tách riêng khỏi quỹ chủ sở hữu và các quỹ chủ hợp đồng khác của Công ty. Công ty có quyền quyết định chính sách đầu tư và phương thức quản lý quỹ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Chiến lược của Công ty là đầu tư vào danh mục gồm những tài sản mang lại nguồn thu nhập ổn định, có tính an toàn cao như trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính cho thu nhập cố định khác được phát hành bởi các tổ chức tài chính cũng như các tổ chức kinh tế hoạt động tại Việt Nam phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 29. GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ

Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí bao gồm Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản và Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng.

Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được hình thành/điều chỉnh theo các giao dịch sau	<ul style="list-style-type: none"> a) tăng thêm sau khi được cộng Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ; b) tăng thêm sau khi được cộng tiền lãi từ lãi suất đầu tư; c) tăng thêm sau khi được cộng Quyền lợi hưởng lãi suất ưu đãi (nếu có) và Quyền lợi tuổi vàng (nếu có); d) giảm đi sau khi trừ Phí ban đầu; e) giảm đi sau khi trừ Khoản khấu trừ hàng tháng (Phí rủi ro, Phí quản lý hợp đồng)^(*); f) giảm đi sau khi trừ các khoản rút tiền (nếu có)^(**); g) giảm đi sau khi trừ quyền lợi hưu trí định kỳ được chi trả (nếu có).
Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng được hình thành/điều chỉnh theo các giao dịch sau	<ul style="list-style-type: none"> a) tăng thêm sau khi được cộng Phí bảo hiểm đóng thêm; b) tăng thêm sau khi được cộng tiền lãi từ lãi suất đầu tư; c) giảm đi sau khi trừ Phí ban đầu (nếu có); d) giảm đi sau khi trừ Khoản khấu trừ hàng tháng (Phí rủi ro, Phí quản lý hợp đồng trong trường hợp Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản không đủ để khấu trừ các chi phí này)^(*); e) giảm đi sau khi trừ các khoản rút tiền (nếu có)^(**); f) giảm đi sau khi trừ quyền lợi hưu trí định kỳ được chi trả (nếu có).

Lưu ý:

- (*) Đối với Khoản khấu trừ hàng tháng: ưu tiên trừ từ Giá trị tài khoản bảo hiểm cơ bản trước, sau đó đến Giá trị tài khoản bảo hiểm gia tăng.
- (**) Đối với các khoản rút tiền: ưu tiên rút từ Giá trị tài khoản bảo hiểm gia tăng trước, sau đó đến Giá trị tài khoản cơ bản.

CHƯƠNG VI. CÁC QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**ĐIỀU 30. QUYỀN CỦA CÔNG TY**

- Thu các khoản phí theo thoả thuận trong Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm;
- Yêu cầu Bên mua bảo hiểm kê khai/cung cấp đầy đủ, trung thực mọi thông tin có liên quan đến việc giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm;
- Hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm/đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm này và theo quy định của pháp luật;
- Từ chối chi trả quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo thoả thuận trong Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm;
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 31. NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**31.1. Cung cấp, giải thích và bảo mật thông tin**

Cung cấp và giải thích thông tin: Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm, giải thích rõ ràng, đầy đủ các quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ, quyền, nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm.

Bảo mật thông tin do Bên mua bảo hiểm, Thành viên được bảo hiểm cung cấp, trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc được sự đồng ý của Bên mua bảo hiểm, Thành viên được bảo hiểm.

Ghi chú:

Nếu Công ty cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm:

- Bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm và được hoàn lại toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng;
- Công ty bồi thường thiệt hại phát sinh cho Bên mua bảo hiểm (nếu có).

31.2. Nghĩa vụ khác

- Cung cấp cho Bên mua bảo hiểm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, bảng câu hỏi liên quan đến rủi ro được bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm, quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm;

- (ii) Cung cấp cho Bên mua bảo hiểm Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm và cấp hóa đơn thu phí bảo hiểm;
- (iii) Giải quyết quyền lợi bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này;
- (iv) Giải thích lý do từ chối giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 8 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này;
- (v) Lưu trữ hồ sơ Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm theo quy định của pháp luật;
- (vi) Thông báo cho Bên mua bảo hiểm về tình trạng Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm khi Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí không đủ khấu trừ các khoản phí hàng tháng (bao gồm Phí rủi ro, Phí quản lý hợp đồng) và/hoặc Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ;
- (vii) Thông báo bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm về tình trạng Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm và kết quả hoạt động của Quỹ hưu trí tự nguyện, trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính hoặc Năm hợp đồng;
- (viii) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VII. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

ĐIỀU 32. BẢO HIỂM CÓ ĐIỀU KIỆN

- (i) Trong trường hợp Công ty chấp nhận bảo hiểm với những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt phù hợp với quy định của pháp luật bao gồm: chấp nhận bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm/Quyền lợi bảo hiểm điều chỉnh, Phí bảo hiểm/Phí rủi ro điều chỉnh, hoặc điều chỉnh phạm vi loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, hoặc điều chỉnh các điều kiện bảo hiểm khác dựa trên kết quả đánh giá, thẩm định bảo hiểm, Công ty sẽ gửi thông báo bằng văn bản đến Bên mua bảo hiểm, trong đó ghi rõ những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt này.
- (ii) Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm chỉ được phát hành khi Bên mua bảo hiểm chấp thuận những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt này và Công ty đã nhận đủ phí bảo hiểm bổ sung (nếu có). Những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt được Bên mua bảo hiểm và Công ty chấp thuận sẽ làm thành một phần không tách rời của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm và được ghi rõ tại thư thỏa thuận hoặc các sửa đổi, bổ sung liên quan gần nhất (nếu có).

ĐIỀU 33. NHẦM LẤN KHI KÊ KHAI TUỔI, GIỚI TÍNH

Trường hợp nhầm lẫn khi kê khai ngày sinh hoặc giới tính của Thành viên được bảo hiểm, Phí rủi ro, và/hoặc Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh lại theo tuổi và/hoặc giới tính đúng.

Cụ thể như sau:

Nếu theo tuổi và/hoặc giới tính đúng	Công ty sẽ
---	-------------------

Phí rủi ro cao hơn Phí rủi ro đã khấu trừ	Khấu trừ phần Phí rủi ro còn thiếu vào Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí cho phù hợp với tuổi và/hoặc giới tính đúng
Phí rủi ro thấp hơn Phí rủi ro đã khấu trừ	Hoàn lại phần chênh lệch của Phí rủi ro đã khấu trừ vào Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí.
Thành viên được bảo hiểm không thể được bảo hiểm	Hủy Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm và hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng, trừ các khoản sau (nếu có): quyền lợi bảo hiểm đã chi trả, các khoản rút tiền, chi phí khám sức khỏe.

ĐIỀU 34. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM HƯU TRÍ DÀNH CHO THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM

Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt hiệu lực nếu một trong các sự kiện sau xảy ra, tùy thuộc vào sự kiện nào xảy ra trước:

- Ngày kết thúc Thời hạn chi trả; hoặc
- Thành viên được bảo hiểm tử vong; hoặc
- Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ vĩnh viễn (ngoại trừ trường hợp Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa trong Thời hạn tích lũy) được Công ty chấp thuận chi trả; hoặc
- Thành viên được bảo hiểm chuyển Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí sang doanh nghiệp bảo hiểm khác; hoặc
- Thành viên được bảo hiểm rút trước toàn bộ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí; hoặc
- Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được chi trả toàn bộ; hoặc
- Theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.

Các sản phẩm bán kèm đính kèm (nếu có) sẽ bị chấm dứt hiệu lực nếu Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm bị chấm dứt.

ĐIỀU 35. LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm được hướng dẫn và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

Mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ được giải quyết thông qua thương lượng giữa các bên. Trường hợp không thương lượng được, tranh chấp được giải quyết thông qua hòa giải hoặc Tòa án có thẩm quyền tại nơi bị đơn cư trú hoặc có trụ sở chính để giải quyết.

Thời hiệu khởi kiện là 3 năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.

CHƯƠNG VIII. ĐỊNH NGHĨA
ĐIỀU 36. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM HƯU TRÍ DÀNH CHO THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM

Hợp đồng bảo hiểm hưu trí cho Thành viên được bảo hiểm	<ul style="list-style-type: none"> - Là thỏa thuận bằng văn bản giữa Bên mua bảo hiểm và Công ty, trong đó ghi nhận quyền và nghĩa vụ của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng. - Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm được cung cấp theo hình thức điện tử, bản giấy được cung cấp trong trường hợp Bên mua bảo hiểm có yêu cầu hoặc theo quy định pháp luật. - Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm bao gồm các tài liệu sau: <ul style="list-style-type: none"> a. Giấy chứng nhận bảo hiểm; b. Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; c. Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm; d. Tóm tắt Quy tắc và Điều khoản sản phẩm (SUN Crystal - Sổ tay khách hàng thông thái); e. Quy tắc và Điều khoản sản phẩm; f. Bảng phân tích nhu cầu tài chính; g. Các văn bản sửa đổi, bổ sung Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm (nếu có).
Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm	<p>Là văn bản yêu cầu bảo hiểm theo mẫu của Công ty, trong đó ghi các nội dung đề nghị tham gia bảo hiểm và thông tin do người đề nghị tham gia bảo hiểm cung cấp để Công ty đánh giá rủi ro, làm căn cứ chấp nhận bảo hiểm hoặc từ chối bảo hiểm. Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm (và (các) Thành viên được bảo hiểm) kê khai, ký tên và cung cấp cho Công ty.</p>
Giấy chứng nhận bảo hiểm	<p>Là văn bản thể hiện các thông tin cơ bản của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm, và là một phần không tách rời của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm.</p>
Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm	<p>Là tài liệu minh họa về sản phẩm được cung cấp cho Bên mua bảo hiểm thể hiện các thông tin cơ bản về Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm theo điều kiện, điều khoản bảo hiểm được thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và Công ty.</p>

ĐIỀU 37. CÁC ĐỐI TƯỢNG TRONG HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM HƯU TRÍ DÀNH CHO THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM

Bên mua bảo hiểm	<p>Là tổ chức đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm hưu trí nhóm, với mục đích chính của tổ chức này là hoạt động kinh doanh theo chức năng/ngành nghề đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, không phải vì mục đích tham gia bảo hiểm; - Có yêu cầu tham gia bảo hiểm cho Thành viên được bảo hiểm, đóng phí bảo hiểm và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hưu trí nhóm và Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm. - Bên mua bảo hiểm cần đáp ứng về quyền lợi có thể được bảo hiểm với Thành viên được bảo hiểm và các điều kiện khác để mua bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.
Người được bảo hiểm <i>(hay còn gọi là “Thành viên được bảo hiểm” tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này)</i>	<p>Là thành viên trong và có mối quan hệ lao động với tổ chức tham gia bảo hiểm (Bên mua bảo hiểm) được xác định trên cơ sở Hợp đồng lao động có hiệu lực tại thời điểm nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, có độ tuổi tham gia từ đủ 18 tuổi và đến dưới Tuổi nghỉ hưu tại thời điểm nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, trong mọi trường hợp không vượt quá 69 tuổi, và được Công ty chấp thuận.</p> <p>Thành viên được bảo hiểm bắt đầu nhận Quyền lợi hưu trí tại Tuổi nghỉ hưu.</p>
Người thụ hưởng	<p>Là cá nhân hoặc tổ chức được Thành viên được bảo hiểm chỉ định nhận quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.</p> <p>Người thụ hưởng được ghi tên trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm và các thỏa thuận bổ sung của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm (nếu có).</p>
Công ty	<p>Là Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam, được Bộ Tài chính cấp Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 68 GP/KDBH ngày 24/01/2013 (đã được sửa đổi, bổ sung).</p>

ĐIỀU 38. CÁC ĐỊNH NGHĨA VỀ TUỔI, CÁC MỐC THỜI GIAN VÀ THỜI HẠN TRONG HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM HƯU TRÍ DÀNH CHO THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẢO HIỂM

Định kỳ đóng phí	<p>Được thể hiện tại Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan gần nhất (nếu có).</p>
Năm hợp đồng	<p>Là một năm dương lịch kể từ Ngày hiệu lực bảo hiểm dành cho Thành viên được bảo hiểm hoặc từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng.</p>

Ngày đến hạn đóng phí	Là ngày đóng phí bảo hiểm được thể hiện tại thư thông báo về việc đóng phí bảo hiểm định kỳ.
Ngày hiệu lực bảo hiểm dành cho Thành viên được bảo hiểm <i>(hay còn gọi là "Ngày hiệu lực bảo hiểm" tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này)</i>	Là ngày Bên mua bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và đóng đủ Phí bảo hiểm (tạm tính) nếu Bên mua bảo hiểm và Thành viên được bảo hiểm còn sống vào thời điểm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được Công ty chấp nhận. Ngày hiệu lực bảo hiểm cho Thành viên được bảo hiểm được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.
Ngày kỷ niệm năm hợp đồng	Là ngày kỷ niệm tương ứng hàng năm của Ngày hiệu lực bảo hiểm trong suốt Thời hạn bảo hiểm. Nếu năm không có ngày này, ngày liền kề trước đó sẽ là Ngày kỷ niệm năm hợp đồng.
Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng	Là ngày kỷ niệm tương ứng hàng tháng của Ngày hiệu lực bảo hiểm trong suốt Thời hạn bảo hiểm. Nếu tháng không có ngày này thì ngày cuối cùng của tháng đó sẽ là Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.
Phương thức đóng phí bảo hiểm	Được cập nhật tại từng thời điểm và công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của Công ty www.sunlife.com.vn .
Thời gian cân nhắc	Thời gian cân nhắc 21 ngày được tính riêng cho từng Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm, kể từ khi Bên mua bảo hiểm xác nhận đã nhận được các tài liệu sau: <ul style="list-style-type: none"> a. Giấy chứng nhận bảo hiểm; b. Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; c. Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm; d. Tóm tắt Quy tắc và Điều khoản sản phẩm (SUN Crystal - Sổ tay khách hàng thông thái).
Thời hạn bảo hiểm	Là thời gian có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm, và được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm. Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm này bao gồm Thời hạn tích lũy và Thời hạn chi trả.
Thời hạn tích lũy	Là thời gian Bên mua bảo hiểm và/hoặc Thành viên được bảo hiểm có thể đóng Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm (nếu có) và tích lũy vào Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí. Thời hạn tích lũy được tính bằng Tuổi nghỉ hưu trừ tuổi của Thành viên được bảo hiểm tính tại thời điểm tham gia Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm. Thời hạn tích lũy chấm dứt khi Thành viên được bảo hiểm đạt Tuổi nghỉ hưu.

Thời hạn chi trả quyền lợi hưu trí <i>(hay còn gọi là “Thời hạn chi trả” tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này)</i>	Là thời gian Công ty chi trả quyền lợi hưu trí cho Thành viên được bảo hiểm. Thời hạn chi trả quyền lợi hưu trí bắt đầu từ Tuổi nghỉ hưu đến khi Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được chi trả toàn bộ. Công ty quy định Thời hạn chi trả quyền lợi hưu trí là 10, 15, 20 hoặc 25 năm.
Tuổi bảo hiểm	Là tuổi của Thành viên được bảo hiểm tính theo ngày sinh nhật gần nhất trước Ngày hiệu lực bảo hiểm hoặc Ngày kỷ niệm năm hợp đồng trong các Năm hợp đồng tiếp theo. Tất cả các từ tuổi trong Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này đều được hiểu là Tuổi bảo hiểm.
Tuổi nghỉ hưu	Là tuổi mà tại đó Thành viên được bảo hiểm bắt đầu nhận Quyền lợi hưu trí. Tuổi nghỉ hưu được xác định theo quy định tại văn bản pháp luật hiện hành về độ tuổi nghỉ hưu hoặc theo thỏa thuận khác với Bên mua bảo hiểm nhưng không thấp hơn mức quy định về độ tuổi nghỉ hưu theo quy định tại văn bản pháp luật hiện hành và không vượt quá tuổi 70.

ĐIỀU 39. CÁC ĐỊNH NGHĨA VỀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM, PHÍ BẢO HIỂM, GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN, KHOẢN KHẤU TRỪ HÀNG THÁNG, KHOẢN NỢ

Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí	Là tổng của Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản và Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng. Thành viên được bảo hiểm sẽ được nhận: <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí do Thành viên được bảo hiểm đóng góp; và - Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí của phần đóng góp của Bên mua bảo hiểm theo Tỷ lệ hưởng Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và Thành viên được bảo hiểm.
Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản	Là giá trị được hình thành/điều chỉnh từ các khoản đóng góp của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Thành viên được bảo hiểm theo các giao dịch được quy định tại Điều 29.
Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng	Là giá trị được hình thành/điều chỉnh từ các khoản đóng góp của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Thành viên được bảo hiểm theo các giao dịch được quy định tại Điều 29.
Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí	Là Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được hình thành từ các khoản đóng góp của Bên mua bảo hiểm, và Thành viên được bảo hiểm phù hợp với quy định pháp luật có hiệu lực tại thời điểm khấu trừ, được sử dụng để khấu trừ các khoản phí.

Khoản khấu trừ hàng tháng	Là khoản Phí rủi ro và Phí quản lý hợp đồng được Công ty khấu trừ từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí vào ngày phát hành Giấy chứng nhận bảo hiểm và mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng. Khoản khấu trừ hàng tháng được ưu tiên khấu trừ từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản, sau đó đến Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng.
Khoản nợ	Là khoản tiền bao gồm các Khoản khấu trừ hàng tháng đến hạn nhưng chưa được khấu trừ và các khoản khác mà Bên mua bảo hiểm còn nợ Công ty theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này. Khoản nợ sẽ được khấu trừ từ bất kỳ khoản tiền nào mà Công ty phải chi trả theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.
Phí bảo hiểm cơ bản	Là khoản phí bảo hiểm được xác định dựa trên Số tiền bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm lựa chọn tại thời điểm tham gia Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm. Phí bảo hiểm cơ bản được thể hiện tại Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan gần nhất (nếu có). Phí bảo hiểm cơ bản không thay đổi trong suốt Thời hạn bảo hiểm của sản phẩm này.
Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ	Là Phí bảo hiểm cơ bản phải đóng theo định kỳ đóng phí đã được lựa chọn.
Phí bảo hiểm đóng thêm	Là khoản phí bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm và/hoặc Thành viên được bảo hiểm đóng thêm sau khi đã đóng đủ Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ cho đến Ngày đến hạn đóng phí.
Số tiền bảo hiểm	Là số tiền Công ty chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này và được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan gần nhất (nếu có)
Tỷ lệ hưởng Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí	Là tỷ lệ Thành viên được bảo hiểm được hưởng từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí tương ứng với khoản đóng góp của Bên mua bảo hiểm theo thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và Thành viên được bảo hiểm.

ĐIỀU 40. CÁC ĐỊNH NGHĨA KHÁC

Bệnh có sẵn	<p>a) Là tình trạng bệnh tật hoặc thương tật của Thành viên được bảo hiểm đã được bác sĩ chẩn đoán hoặc điều trị trước Ngày hiệu lực bảo hiểm cho Thành viên được bảo hiểm, hoặc ngày khôi phục hiệu lực bảo hiểm gần nhất cho Thành viên được bảo hiểm, hoặc ngày tăng Số tiền bảo hiểm gần nhất; hoặc</p> <p>b) Là dấu hiệu, triệu chứng đặc thù khởi phát trong vòng 36 tháng trước Ngày hiệu lực bảo hiểm cho Thành viên được bảo hiểm hoặc ngày khôi phục hiệu lực bảo hiểm gần nhất cho Thành viên được bảo hiểm, hoặc ngày tăng Số tiền bảo hiểm gần nhất mà nếu biết được các dấu hiệu, triệu chứng này, Công ty sẽ: (i) không chấp nhận bảo hiểm; hoặc (ii) không khôi phục hiệu lực;</p>
--------------------	--

	<p>hoặc (iii) không chấp nhận tăng Số tiền bảo hiểm; hoặc (iv) chấp nhận bảo hiểm có điều kiện hoặc chấp nhận khôi phục hiệu lực có điều kiện (Áp dụng loại trừ Bệnh có sẵn hoặc tăng phí)..</p> <p>Việc xác định Bệnh có sẵn phải căn cứ vào hồ sơ y tế được lưu trữ tại bệnh viện/cơ sở y tế được thành lập hợp pháp, các tài liệu y khoa được Bộ y tế và các cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc các thông tin do Bên mua bảo hiểm/Thành viên được bảo hiểm tự kê khai trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, phiếu bổ sung thông tin hoặc các tường trình khác.</p>
Hợp đồng lao động	<p>Là sự thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm có trả lương, điều kiện làm việc, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên trong quan hệ lao động. Các văn bản hoặc thỏa thuận khác đáp ứng các yêu cầu trên đều được xem như Hợp đồng lao động.</p>
Thương tật toàn bộ vĩnh viễn	<p>Là trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên được bảo hiểm bị mất, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của: <ul style="list-style-type: none"> i) Hai tay; hoặc ii) Hai chân; hoặc iii) Một tay và một chân; hoặc iv) Hai mắt; hoặc v) Một tay và một mắt; hoặc vi) Một chân và một mắt. <p>Trong trường hợp này, mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của (i) tay được tính từ cổ tay trở lên, (ii) chân được tính từ mắt cá chân trở lên, (iii) mắt được hiểu là mất hoàn toàn hoặc mù hoàn toàn; Hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên được bảo hiểm bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên theo chứng nhận của cơ quan y tế/Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc tổ chức giám định y tế hợp pháp được Công ty chấp thuận. <p>Việc chứng nhận Thành viên được bảo hiểm bị mất hoàn toàn bộ phận cơ thể (tay, chân hoặc mắt) có thể được thực hiện ngay sau khi sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc sau khi kết thúc việc điều trị.</p> <p>Việc chứng nhận bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể hoặc mù hoàn toàn hoặc bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán xác định.</p>

Ung thư tuyến giáp	Là Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa và Ung thư tuyến giáp có di căn xa.
Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa	Là ung thư tuyến giáp còn giới hạn trong tuyến giáp hoặc các mô lân cận, chưa lan đến các cơ quan xa trong cơ thể với các chỉ số: Khối u nguyên phát có kích thước bất kỳ (T bất kỳ); và có di căn hạch lympho vùng cổ (N1) và chưa có di căn xa (M0).
Ung thư tuyến giáp có di căn xa	Là tình trạng các tế bào ung thư từ khối u nguyên phát ở tuyến giáp đã lan truyền qua đường máu hoặc bạch huyết đến các cơ quan xa và vượt ra ngoài phạm vi bạch huyết vùng cổ với các chỉ số: Kích thước khối u nguyên phát có kích thước bất kỳ (T bất kỳ); và có thể có hoặc không có di căn hạch vùng (N bất kỳ); và đã xác định có di căn xa đến các cơ quan khác (M1).